

Quảng Ngãi, Ngày tháng 04 năm 2018

DƯ THẢO

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.3

Kính thưa: THƯA CÁC QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Lilama 45.3.
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 45.3 ban hành kèm theo QĐ số 04/QĐ-BKS ngày 23/05/2017.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Lilama 45.3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định Việt Nam (AVA) ngày 15/03/2018. Và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu có liên quan đến quá trình hoạt động SXKD năm 2017 của Công ty.

Về đánh giá kết quả các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2017: Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo đánh giá kết quả hoạt động năm 2017 của HĐQT và báo cáo của Tổng giám đốc về các mặt: sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, công tác tài chính và các công tác khác...

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA 45.3 tình hình hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2017 và kế hoạch năm 2018 với nội dung chính như sau:

I. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát công ty năm 2017.

Trong năm 2017 Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, triển khai công tác kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty cụ thể như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty; xem xét việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Kiểm tra Báo cáo tài chính năm 2017: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính, kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính quý, 06 tháng và năm 2017, thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Giám sát việc thực hiện công tác công bố thông tin theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của các thông tin công bố để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

- Tình hình chi trả thù lao cho Ban kiểm soát năm 2017.

*** Một số hoạt động cụ thể của Ban kiểm soát:**

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty.
- Ngày 22/03/2017: Ban kiểm soát họp để đánh giá việc quản lý và điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2016, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP; kiểm tra công tác xây dựng và ban hành các quy chế nội bộ của Công ty; Kiểm tra Báo cáo tài chính năm 2016 đã được soát xét.
- Ngày 28/04/2017: Ban kiểm soát họp kiểm tra tính chính xác, trung thực của việc ghi chép, lưu trữ chứng từ, sổ kế toán và Báo cáo tài chính Quý I năm 2017; đánh giá công tác quản trị và quản lý của HĐQT và Ban tổng giám đốc; kế hoạch kiểm soát Quý II năm 2017.
- Ngày 18/08/2017: Ban kiểm soát họp để đánh giá việc quản lý và điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD 06 tháng năm 2017, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP; kiểm tra công tác xây dựng và ban hành các quy chế nội bộ của Công ty; Kiểm tra Báo cáo tài chính 06 tháng năm 2017 đã được soát xét.
- Ngày 06/11/2017: Ban kiểm soát họp để kiểm tra đánh giá quản lý và điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD Quý III năm 2017, lũy kế thực hiện 09 tháng đầu năm 2017; Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP; Kiểm tra công tác xây dựng và ban hành các quy chế nội bộ của Công ty; Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý III năm 2017; kế hoạch công tác Quý IV năm 2017 của Ban kiểm soát.

Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, Ban kiểm soát đã thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin tài liệu nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát.

II. Nhận xét đánh giá việc quản lý điều hành của HĐQT và Tổng Giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ SXKD, đầu tư phát triển năm 2017 và thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội cổ đông, HĐQT

1, Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017:

a, Tình hình thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2017:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	KH năm 2017	TH năm 2017	Tỷ lệ (%)	
					TH 2017/ KH 2017	TH 2017 /TH 2016
1.	Giá trị sản lượng	Tr.đồng	520.650	431.486	82,9	111,1
2.	Doanh thu	Tr.đồng	400.500	331.912	82,9	171,0
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.700	1.496	31,8	324,3
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.753	429	11,4	117,9
5.	Tỷ suất LN/ VDL	%	13,43	4,28	31,8	
6.	Tỷ suất LN/Doanh thu	%	1,17	0,45	38,4	
7.	Nộp ngân sách NN	Tr.đồng	13.600	16.040	117,9	323,4
8.	Đầu tư, XD CB	Tr.đồng	20.500	5.312	25,9	59,2

9.	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	116.145	74.759	64,4	92,5
10.	Lao động bình quân	Người	1.200	751	62,6	87,4
11.	Thu nhập BQ/tháng	Tr.đồng	8,000	8,326	104,1	105,6
12.	Cổ tức	%	5%	0%		

b, Kiểm tra tình hình thực hiện Dự án đầu tư năm 2017:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Tổng giá trị dự án	KH năm 2017	TH năm 2017	Tỷ lệ %		Ghi chú
					TH /KH	TH năm 2017/TH năm 2016	
1.	DA khu bãi chứa thiết bị dịch vụ KT tại Dung Quất (GD1 + GD2)	19.392	1.000	632	63,2	39,8	
2.	DADT phương tiện thiết bị thi công đến năm 2020	16.232	3.500	2.545	72,7	182,9	
3.	Thuê mua tài chính TSCĐ	27.593	16.000	2.135	13,3	35,6	
	- Mua 01 xe Mercedes Benz			2.135			
	Tổng cộng	63.217	20.500	5.312	25,9	59,2	

- Dự án khu kho bãi chứa thiết bị và dịch vụ kỹ thuật tại Dung Quất: dự án đã cơ bản hoàn thành các hạng mục chính, đã quyết toán trong Quý II năm 2014, đang chuẩn bị thực hiện quyết toán giai đoạn 2.

- Dự án đầu tư thiết bị phương tiện thi công đến năm 2020: đã thực hiện lũy kế đến 31/12/2017 là: 9,5 tỷ đồng, giá trị còn phải thực hiện là: 6,7 tỷ đồng.

- Dự án đầu tư tài sản cố định thông qua thuê mua tài chính: Trong năm thực hiện thuê mua 01 xe Mercedes Benz, đã thực hiện lũy kế đến 31/12/2017 là: 13,7 tỷ đồng, giá trị còn phải thực hiện là: 13,8 tỷ đồng.

Nhận xét, đánh giá:

Qua xem xét Báo cáo tài chính và tình hình thực hiện năm 2017, Ban kiểm soát có nhận xét về một số vấn đề sau:

- Trong năm 2017 Công ty vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, một số chỉ tiêu chưa hoàn thành so với kế hoạch đề ra: Doanh thu đạt 82,9% so với KH, lợi nhuận sau thuế đạt 11,4 % so với KH, đầu tư XDCB đạt 25,9% so với KH, tuy nhiên nộp ngân sách đã đạt và vượt 17,9% so với KH; Tổng quỹ lương đạt 64,4% so với kế hoạch, thu nhập bình quân vượt 4,1% tỷ lệ sinh lời của tài sản và hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu thấp.

- Năm 2017 tuy Công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận nhưng so với năm 2016 doanh thu vẫn tăng 71% và lợi nhuận tăng 234%, trong kỳ do thực hiện dự án chống ngập tại Thành phố Hồ Chí Minh có giá trị lớn nên cuối kỳ các khoản nợ phải trả và phải thu tăng, giá trị hàng tồn kho lớn chủ yếu là chi phí SXKD dở dang cuối kỳ lớn, do vậy

sang năm tiếp theo Công ty cần quyết liệt đơn đốc công tác nghiệm thu lên phiếu giá để giảm giá trị dở dang, đặc biệt quan tâm đến hai dự án lớn là : Hangar A75 và Gang thép Thái Nguyên, nếu không được bù giá và quyết toán thì trong thời gian tới sẽ tiềm ẩn khoản lỗ lớn trên 80 tỷ ảnh hưởng đến kết quả SXKD các kỳ tiếp theo.

- Tổng quỹ lương thực hiện năm 2017 không vượt so với Tổng quỹ lương được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Việc nộp ngân sách và đóng BHXH vẫn còn chậm, cần quan tâm hơn nữa để đảm bảo chế độ cho người lao động được kịp thời, tránh bị phạt chậm nộp.

III - Kiểm tra đánh giá Báo cáo tài chính năm 2017.

Căn cứ Báo cáo kiểm toán số 239/BCKT/TC ngày 15/03/2018 của Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam, Ban kiểm soát đã thẩm định về báo cáo tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2017 như sau:

1, Bảng cân đối kế toán:

NỘI DUNG	Số liệu tại 31/12/2017	Số liệu tại 31/12/2016	Tăng, giảm (17-16)
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	530.953.147.132	358.615.109.863	172.338.037.269
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	15.474.211.363	2.409.841.911	13.064.369.452
3. Phải thu ngắn hạn	276.910.259.140	180.715.201.627	96.195.057.513
Trong đó: - Nợ phải thu khách hàng	253.488.227.084	181.713.601.973	71.774.625.111
- Dự phòng nợ phải thu khó đòi	(8.832.118.157)	(10.632.118.157)	1.800.000.000
4. Hàng tồn kho	238.568.676.629	175.490.066.325	63.078.610.304
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	60.572.864.406	60.911.217.677	(338.353.271)
1. Các khoản phải thu dài hạn	1.891.034.000	1.662.050.000	228.984.000
2. Tài sản cố định	30.763.305.978	27.993.327.709	2.769.978.269
- Tài sản cố định hữu hình	19.162.091.029	15.773.051.419	3.389.039.610
+ Nguyên Giá	69.961.399.171	64.919.441.545	5.041.957.626
+ Giá trị hao mòn lũy kế	(50.799.308.142)	(49.146.390.126)	(1.652.918.016)
- Tài sản cố định vô hình	4.583.315	15.583.319	(11.000.004)
+ Nguyên Giá	55.000.000	55.000.000	-
+ Giá trị hao mòn lũy kế	(50.416.685)	(39.416.681)	(11.000.004)
- Tài sản cố định thuê tài chính	11.596.631.634	12.204.692.971	(608.061.337)
+ Nguyên Giá	14.867.651.128	14.672.996.963	194.654.165
+ Giá trị hao mòn lũy kế	(3.271.019.494)	(2.468.303.992)	(802.715.502)
4. Tài sản dở dang dài hạn	-	3.367.247.076	(3.367.247.076)
5. Đầu tư tài chính dài hạn	25.600.000.000	25.600.000.000	-
6. Tài sản dài hạn khác	2.318.524.428	2.288.592.892	29.931.536
III. TỔNG CỘNG TÀI SẢN	591.526.011.538	419.526.327.540	171.999.683.998
IV. NỢ PHẢI TRẢ	514.784.306.098	343.196.131.490	171.588.174.608
1. Nợ ngắn hạn	512.131.483.617	338.712.784.551	173.418.699.066

2. Nợ dài hạn	2.652.822.481	4.483.346.939	(1.830.524.458)
V. VỐN CHỦ SỞ HỮU	76.741.705.440	76.330.196.050	411.509.390
1. Vốn chủ sở hữu	76.741.705.440	76.330.196.050	411.509.390
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	35.000.000.000	35.000.000.000	-
- Thặng dư vốn cổ phần	4.277.672.000	4.277.672.000	-
- Quỹ đầu tư phát triển	32.850.136.820	32.722.515.419	127.621.401
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	2.065.725.017	2.047.493.388	18.231.629
- Lợi nhuận chưa phân phối	2.548.171.603	2.282.515.243	265.656.360
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-	-
VI. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	591.526.011.538	419.526.327.540	171.999.683.998

2, Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2016
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		10,24	14,52
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		89,76	85,48
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		87,03	81,81
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		12,97	18,19
	- Nợ phải trả/Nguồn vốn chủ sở hữu	Lần	6,71	4,50
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0,57	0,54
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1,04	1,06
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0,07	0,09
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		0,13	0,19
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		0,56	0,48

* *Tình hình tài sản:*

- Tổng tài sản cuối kỳ so với đầu năm tăng 41,0% chủ yếu là do tăng tài sản lưu động cụ thể là: các khoản phải thu ngắn hạn tăng 96,1 tỷ đồng (chủ yếu tăng nợ phải thu khách hàng tăng 71,7 tỷ đồng, do ứng trước cho khách hàng mua vật tư: 23,9 tỷ đồng); Hàng tồn kho tăng 63,0 tỷ đồng, tăng 35,9% so với đầu kỳ do chưa nghiệm thu lên phiếu giá kết chuyển vào doanh thu và công nợ trong kỳ, trong đó: dự án Hangar A75 chi phí SXKD dở dang cuối kỳ: 60,9 tỷ đồng/237,9 tỷ đồng chiếm 25,6%, dự án mở rộng Gang thép Thái Nguyên 25,4 tỷ đồng chiếm 10,7% chi phí SXKD dở dang đến ngày 31/12/2017.

- Trong kỳ do thu hồi được khoản nợ xấu 10,1 tỷ đồng từ Công ty cổ phần điện Bảo Tân nên Công ty đã hoàn nhập khoản trích dự phòng 1,8 tỷ đồng, giảm chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Tài sản dài hạn giảm do trong kỳ thanh lý một số tài sản cố định không sử dụng được và tăng do thuê mua tài chính 01 xe Mercedes Bez phục vụ công tác điều hành.

- Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi 100% số tiền 8,8 tỷ đồng nợ xấu, tỷ lệ nợ phải thu xấu tồn đọng đang chiếm 3,4%/ tổng nợ phải thu của Công ty.

- Nợ phải thu tăng và hàng tồn kho cao (83,2%) chiếm tỷ trọng lớn trong tổng tài sản của Công ty.

*** Tình hình công nợ phải trả và nguồn vốn:**

- Tổng nguồn vốn tăng 171,9 tỷ đồng chủ yếu do nợ phải trả tăng 171,5 tỷ đồng tăng 50,0%, trong đó nợ ngắn hạn tăng 173,4 tỷ đồng, tăng 51,2%, chủ yếu là các khoản nợ các tổ chức tín dụng, khách hàng, Tổng công ty và nợ các đội công trình, Công ty cần quyết liệt thu hồi công nợ, giảm nợ phải trả, nhằm đảm bảo an toàn và chủ động cho nguồn vốn SXKD.

- Vốn chủ sở hữu tăng 411,5 triệu đồng, tăng 0,5% so với đầu kỳ do lợi nhuận thấp và phải trích các quỹ từ lợi nhuận năm 2016 theo quy định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

- Hệ số nợ phải trả bằng 6,7 lần vốn chủ sở hữu, nợ vay ngắn, dài hạn các tổ chức tín dụng và Tổng công ty là: 213,7 tỷ đồng bằng 6,1 lần vốn điều lệ.

3, Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

CHỈ TIÊU	ĐVT	TH năm 2017	TH năm 2016
1. Doanh thu bán hàng & CCDV	Đồng	331.912.460.067	194.124.688.197
2. Giá vốn hàng bán	''	305.737.812.123	171.118.585.381
3. Lợi nhuận gộp về BH và c/c DV	''	26.174.647.944	23.006.102.816
4. Doanh thu hoạt động tài chính	''	91.512.274	72.015.780
5. Chi phí tài chính	''	16.803.617.519	15.512.354.430
- Trong đó: Lãi vay phải trả	''	16.503.129.644	15,507,676,830
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	''	7.894.427.215	8.216.420.189
7. Lợi nhuận thuần từ HĐSXKD	''	1.568.115.484	(650.656.023)
8. Thu nhập khác	''	4.472.797.606	1.230.309.092
9. Chi phí khác	''	4.544.120.851	118.095.936
10. Lợi nhuận khác	''	(71.323.245)	1.112.213.156
11. Tổng lợi nhuận trước thuế	''	1.496.792.239	461.557.133
12. Chi phí thuế TNDN hiện hành	''	1.067.051.220	96.924.558
13. Lợi nhuận sau thuế TNDN	''	429.741.019	364.632.575
14. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	''	123	99

Các chỉ tiêu trên Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 cho thấy tình hình tài chính của Công ty vẫn còn khó khăn, lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh thấp chủ yếu do giá vốn và các khoản chi phí tài chính, chi phí quản lý không giảm, từ các năm trước việc nộp ngân sách Nhà nước còn chậm dẫn đến bị phạt làm tăng khoản thuế TNDN phải nộp cao, dẫn đến lợi nhuận sau thuế thấp, tỷ suất lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 0,13% so với doanh thu thực hiện và đạt 1,23% so với vốn điều lệ.

2, Nhận xét đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban tổng giám đốc a, Đối với thành viên Hội đồng quản trị

+ Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 vào ngày 21/04/2017, việc tổ chức Đại hội tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

+ Đã chỉ đạo trích lập các Quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đề ra.

+ Trong năm 2017 Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Doanh nghiệp theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết đã ban hành.

+ Đã thực hiện hợp kiểm điểm Tổ đại diện phần vốn của Tổng công ty, tổ chức và các cá nhân liên quan đến kết quả SXKD năm 2016, xây dựng kế hoạch SXKD năm 2017.

+ Tích cực chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017, tuy nhiên việc thực hiện còn hạn chế, trong năm 2017 Công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận. Tình hình tài chính vẫn tiếp tục khó khăn, việc nghiệm thu, thu hồi vốn chậm, công tác thanh quyết toán và bù giá còn kéo dài, chi phí ngày càng cao, thiếu hụt dòng tiền cho hoạt động SXKD, việc thanh toán các khoản nợ ngân sách không kịp thời.

+ Đã chỉ đạo công tác xây dựng và ban hành các quy chế, quy định phù hợp với chế độ chính sách hiện hành nhằm tăng cường công tác quản lý mọi mặt hoạt động của Công ty.

+ Đã lựa chọn Công ty kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính năm 2016 và 06 tháng năm 2017 theo đúng quy định và đã chỉ đạo công bố các báo cáo, các thông tin theo đúng Luật chứng khoán và thị trường chứng khoán.

+ Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo đúng mức đã trình trong Đại hội cổ đông năm 2017.

+ Đã chỉ đạo thực hiện sửa đổi Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị công ty giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

b, Đối với Ban Tổng giám đốc Công ty.

+ Đã thực hiện theo đúng chức năng nhiệm vụ và các quy định hiện hành, Điều lệ công ty, các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Tuy nhiên kết quả SXKD trong năm 2017 một số chỉ tiêu không đạt so với kế hoạch đề ra chủ yếu do nguyên nhân khách quan và chủ quan như:

- Việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh còn hạn chế, đã quyết liệt hơn trong công tác thu hồi công nợ, nhất là nợ xấu, đã thu hồi được khoản nợ gốc 10,1 tỷ đồng từ Công ty cổ phần điện Bảo Tân, số nợ khó đòi còn khoảng trên 8 tỷ đồng. Tuy nhiên các công trình khác cũng cần quan tâm để tránh rơi vào trường hợp như các dự án trên.

- Việc bù giá cho dự án Hangar A75 không tiến triển, việc quyết toán công trình gang thép Thái Nguyên còn chậm, chi phí dở dang đang chiếm 36,6%/tổng chi phí dở dang cuối kỳ. Đây chính là nguyên nhân không đáo hạn được các khoản vay, dư nợ tại các ngân hàng luôn ở tình trạng cao và hết hạn mức, chi phí tài chính không giảm.

- Đối với các hoạt động khác: Quy trình hoạt động của công ty về cơ bản tuân theo quy định của pháp luật về ký Hợp đồng lao động, thực hiện đầy đủ chính sách BHXH cho

người lao động, quan tâm đến đời sống văn hoá, tinh thần của người lao động. Đối với các tổ chức chính trị, xã hội: Công tác Đảng, Công Đoàn, Đoàn thanh niên, Ban nữ công đã được Công ty luôn tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước và Luật doanh nghiệp.

c, Sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban Tổng giám đốc với Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành Công ty theo đúng quy định. Ban kiểm soát được mời tham gia trong các cuộc họp quan trọng của HĐQT, được phép đóng góp ý kiến theo đúng chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát.

Đến thời điểm này, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông về các vấn đề có liên quan đến điều hành hoạt động SXKD của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

d, Đánh giá chung:

Nhìn chung năm 2017, tình hình kinh tế trong nước đã đi vào ổn định tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết HĐQT, ngay từ đầu năm đã ký được các hợp đồng với giá trị lớn, đảm bảo việc làm cho người lao động, duy trì và bảo toàn vốn nhưng còn thấp.

IV- TÌNH HÌNH CHI TRẢ THÙ LAO CHO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017.

ĐVT: VN đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Số tiền thù lao	Ghi chú
1.	Phạm Thị Bích Hà	Trưởng BKS	196.076.500		
2.	Ng. Mạnh Hương	TV BKS		21.000.000	
3.	Trần Ngọc Dũng	TV BKS	197.031.583	21.000.000	
	Tổng cộng		393.108.083	42.000.000	

V – ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc chỉ đạo các phòng ban chức năng tiếp tục rà soát các quy chế, quy định quản lý nội bộ. Kịp thời cập nhật các văn bản pháp luật mới về chính sách thuế, tài chính, đầu tư và các văn bản liên qua đến việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán để hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung trong Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị công ty để phù hợp với tình hình SXKD, có kế hoạch cụ thể để tái cấu trúc tài chính, tái cấu trúc sở hữu, kiểm soát số dư nợ vay không vượt quá 3 lần vốn điều lệ Công ty, quyết liệt trong việc thoái vốn đầu tư ngoài ngành tại Công ty cổ phần Đầu tư Vĩnh Sơn.

- Có trách nhiệm hơn nữa trong việc kiểm soát, quản lý, cân đối dòng tiền thu về để sử dụng vốn có hiệu quả, kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh, chi phí đầu tư không để vượt định mức, cân đối giữa doanh thu, khối lượng dở dang và chi phí thực hiện để thanh toán cho các hợp đồng giao khoán, có kế hoạch thực hiện nộp ngân sách nhà nước kịp thời tránh bị cưỡng chế và phạt chậm nộp.

- Đẩy nhanh công tác quyết toán, thanh toán và thu hồi vốn các công trình để tăng vòng quay vốn lưu động, giảm vốn vay, giảm chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, giảm chi phí tài chính, hạn chế tình trạng nợ xấu.

- Thường xuyên theo dõi phân loại các khoản nợ phải thu theo quy định, tích cực xử lý công nợ phải thu nhất là các công nợ tồn đọng lâu hoặc chưa hoàn tất hồ sơ thanh toán và quyết toán. Tiếp tục phối hợp với Cơ quan thi hành án và Tòa án các tỉnh để thu hồi nợ đọng các công trình còn đang tranh chấp.

- Công ty cần rà soát lại khối lượng kiểm kê dở dang và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tương ứng để phòng ngừa rủi ro khi kết chuyển doanh thu và phân bổ chi phí, đẩy mạnh công tác nghiệm thu lên phiếu giá thanh toán để giảm giá trị hàng tồn kho.

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc tiếp tục tạo điều kiện cho Ban kiểm soát, Ban quản trị rủi ro phát huy vai trò hơn nữa trong công tác kiểm soát các mặt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện chế độ công khai, dân chủ trong việc cung cấp thông tin, chế độ báo cáo đảm bảo các báo cáo tài chính trung thực chính xác, phân định rõ ràng trách nhiệm kiểm soát rủi ro liên quan đến số liệu của Báo cáo tài chính

- Kịp thời điều chỉnh phương án và qui mô sản xuất, chỉ đạo quyết liệt phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2018 và cố gắng giảm chi phí và tăng lợi nhuận để có cổ tức chia cho các cổ đông của Công ty.

VI- KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2018 CỦA BAN KIỂM SOÁT

1, Nhiệm vụ chung:

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành của Công ty. Trong năm 2018 Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ hàng quý, 06 tháng và cả năm 2018, thời gian thực hiện cụ thể sẽ được thông báo tới Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và các Phòng, Ban chức năng chuẩn bị hồ sơ tài liệu trước ít nhất là 01 tuần.

2, Nhiệm vụ cụ thể trong các Quý.

+ Quý I năm 2018.

- Xem xét Báo cáo tài chính Quý 04 năm 2017, xem xét báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động SXKD, trong ghi chép sổ sách và hạch toán kế toán.

- Kiểm tra, giám sát việc thoái vốn tại Công ty cổ phần Đầu tư Vĩnh Sơn, thanh lý tài sản và đầu tư các dự án.

+ Quý II năm 2018.

- Tình hình thực hiện SXKD Quý I năm 2018 và việc ban hành các quy chế, quy định.

- Tình hình thực hiện Đầu tư các Dự án và thoái vốn tại Công ty cổ phần Đầu tư Vĩnh Sơn đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Kiểm tra việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Xem xét việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về việc phân phối lợi nhuận năm 2017.

- Xem xét việc thực hiện Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty + Quý III năm 2018.
- Tình hình thực hiện SXKD Quý II năm 2018.
- Tình hình thực hiện các Dự án đầu tư, thoái vốn đầu tư và Quyết toán vốn đầu tư. + Quý IV năm 2018.
- Tình hình thực hiện SXKD Quý III năm 2018 và 09 tháng đầu năm 2018
- Tình hình thực hiện các Dự án đầu tư, thoái vốn đầu tư và Quyết toán vốn đầu tư.
- Xem xét việc thực hiện các chỉ tiêu mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất.

Trên đây là Báo cáo về kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch công tác năm 2018 của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

TRƯỞNG BAN



Phạm Thị Bích Hà